

Bản án số: 157/2022/ HSST  
Ngày: 14/12/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

***Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*** Bà Hà Thị Thu Thủy
- ***Hội thẩm nhân dân:***
  1. Ông Hà Văn Tôn.
  2. Ông Trần Xuân Hoàn.

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Cao Văn Chiến - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Ông Ngô Quốc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 128/2022/HSST ngày 07 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo.

**Lê Thị V**, sinh năm 1966 tại Phổ Yên; trú tại: tổ dân phố VS, phường ĐT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; trình độ văn hoá lớp: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông: Lê Quang C và bà Nghiêm Thị P; có chồng là: Hoàng Quốc H; vợ chồng bị cáo có hai con chung (con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1991).

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/7/2019 bị Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh bạc*” với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, tại Quyết định số 2707/QĐ-XPHC (đã nộp tiền phạt ngày 25/7/2019).

Bị cáo không bị giam giữ, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại phường ĐT, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên (Bị cáo có mặt tại phiên toà).

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị L, sinh năm 1986;

Trú tại: Xóm C, xã TĐ, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt tại phiên toà).

2. Anh Lý Văn L1, sinh năm 1990;  
Trú tại: Thôn NC, xã PL, huyện VX, tỉnh Hà Giang (Vắng mặt tại phiên toà).
3. Anh Bùi Văn T, sinh năm 1995;  
Trú tại: Xóm C, xã BS, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình (Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên toà).
4. Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1976;  
Trú tại: Thôn KQ, xã KB, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang (Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên toà).

**\* Người làm chứng:**

1. Anh Phạm Văn N, sinh năm 1977;  
Trú tại: Tổ dân phố LM, phường BQ, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên;
2. Anh Phạm Đình Ng, sinh năm 1982;  
Trú tại: Thôn T, xã VT, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;  
Chỗ ở hiện nay: TDP TB, phường ĐT, thành phố Phổ Yên - Thái Nguyên.
3. Anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1987;  
Trú tại: Xóm 1, xã NP, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.  
Chỗ ở hiện nay: P624-hh02-2B - CK-TO - Hà Nội.
4. Anh Bạch Quang Đ, sinh năm 1990;  
Trú tại: Xóm C, xã HS, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình.
5. Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1989;  
Trú tại: Xóm C1, xã TC, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ.
- (Anh N, anh Ng, anh A, anh Đ, anh D đều vắng mặt tại phiên toà).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/12/2021, tổ công tác của Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố An Bình, phường ĐT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại đại lý vé số của Lê Thị V đang diễn ra hoạt động mua bán số lô, số đề trái pháp luật. Khi tổ công tác đến nơi thì phát hiện có hai người phụ nữ là Lê Thị V và chị L. Tiến hành làm việc với V và chị L đều thừa nhận có việc mua bán số lô, số đề trái phép. Quá trình làm việc, V tự nguyện giao nộp một số giấy tờ liên quan đến việc bán số lô, số đề vào ngày 31/12/2021. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ: 07 tờ giấy có kích thước khác nhau gồm: 04 tờ giấy

có kích thước (11 x 14,5)cm, 02 tờ giấy có kích thước (15 x 21)cm và 01 tờ giấy A4 bên trên có ghi các con số (Theo V khai là số lô, số đề); Tạm giữ 05 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OFO F11 PRO (màu trắng tím, có số IMEI 863980043404416) của Lê Thị V, 01 điện thoại Iphone 6 (màu bạc, có số IMEI 352092072280325) của L (sinh năm 1986, trú tại xóm Cường, xã Thịnh Đức, Phổ Yên, Thái Nguyên), 01 điện thoại di động OPPO A5s (màu đỏ, có số IMEI 868683045481177) của Lý Văn L1 (sinh năm 1990, trú tại thôn N C, xã PL, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang), 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno5 (màu đen, có số IMEI 867329050387039) của Bùi Văn T (sinh năm 1995, trú tại xóm C, xã BS, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 (màu hồng, có số IMEI 356649085390247) của Hoàng Văn S (sinh năm 1976, trú tại thôn KQ, xã KB, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang); Tạm giữ 13.470.000 đồng tiền mặt của Lê Thị V. Sau đó, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, niêm phong vật chứng thu giữ đưa Lê Thị V về Công an thành phố Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định được: Lê Thị V làm đại lý bán vé xổ số cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên xổ số kiến thiết Thái Nguyên. Lợi dụng việc bán vé xổ số cho Công ty, V đã có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho nhiều đối tượng tại đại lý của mình thuộc tổ dân phố AB, phường ĐT, thành phố Phổ Yên để hưởng lợi. Về hình thức đánh số lô, số đề và tỷ lệ cá cược được quy ước như sau: Đối với số đề, người chơi sẽ chọn một hoặc nhiều số từ 00 đến 99, số tiền cá cược tùy người chơi quyết định, kết quả đối chiếu với hai số cuối giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc. Tỷ lệ cá cược và trả thưởng là 1 ăn 80 lần, có nghĩa là người chơi mua 01 số đề (cá cược) với giá 1.000 đồng thì sẽ được trả thưởng 80.000 đồng nếu trúng thưởng. Ngoài ra, người chơi còn có thể chọn bộ 03 số bất kỳ, ví dụ: 000, 111, 222... gọi là đề ba càng với tỷ lệ 1 ăn 400 lần, có nghĩa là người chơi mua 01 số đề ba càng (cá cược) với giá 1.000 đồng thì sẽ được trả thưởng 400.000 đồng. Kết quả cũng đối chiếu với 03 số cuối cùng của giải đặc biệt. Đối với số lô, người chơi cũng chọn mua một hoặc nhiều số từ 00 đến 99, số tiền cá cược tính theo điểm, mỗi điểm lô tương ứng với 23.000 đồng, kết quả trúng thưởng được đối chiếu với hai số cuối của tất cả các giải (27 giải) của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc. Tỷ lệ cá cược và trả thưởng là người chơi mua 1 điểm lô, nếu trúng thưởng sẽ được trả 80.000 đồng, trường hợp có nhiều giải trùng nhau thì người chơi sẽ trúng tất cả các giải và vẫn tính theo tỷ lệ 1 điểm lô trúng thưởng = 80.000 đồng.

Trong ngày 31/12/2021, Lê Thị V đã bán các số lô, số đề cho những người chơi cụ thể như sau:

1. V bán số lô, số đề cho L thông qua ứng dụng Zalo bằng hình thức nhắn tin. L nhắn tin qua Zalo cho V mua các số lô 34, 43, 29, 92 x 10 điểm, các số lô 68, 86, 66, 11, 13, 31, 89, 98, 94 x 5 điểm, các số lô 99, 22, 08, 80, 21, 12, 83, 38 x 5 điểm, các số lô 04, 40, 30, 03, 14, 41, 67, 62 x 5 điểm và các số đề 07, 70, 75,

57, 09, 90, 59, 95, 08, 80, 18, 81, 58, 85, 68, 86, 38, 83, 43, 34, 30, 03, 73, 37, 77, 22, 27, 27, 00, 05, 50, 16, 61, 11, 66 x 10.000 đồng, các số đề 77, 22, 00, 11, 66 x 10.000 đồng, đề 03 càng 070, 757, 090, 595, 080, 181, 585, 686, 383, 343, 303, 737, 272, 050, 161 x 10.000 đồng. Tổng số tiền V bán số lô, số đề cho L là 3.945.000 đồng, trong đó L đã chuyển khoản cho V số tiền 3.000.000 đồng.

2. V bán cho Lý Văn L1 các số đề 59, 95 x 25.000 đồng và số đề 56, 65 x 5.000 đồng. Tổng số tiền V bán số đề cho L1 là 60.000 đồng.

3. V bán cho Bùi Văn T các số đề 89, 66 x 100.000 đồng và các số lô 89, 66 x 50 điểm x 23.000 đồng/điểm. Tổng số tiền V bán số lô, số đề cho T là 2.500.000 đồng.

4. V bán cho Hoàng Văn S số đề 40 x 70.000 đồng, số lô 40 x 10 điểm x 23.000 đồng/điểm và số đề 3 càng 740 x 50.000 đồng. Tổng số tiền V bán số lô, số đề cho S là 350.000 đồng.

5. V bán cho Phan Đình Ng (sinh năm 1982, trú tại thôn T, xã VT, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang) các số đề 16, 61, 06, 60 x 50.000 đồng; số đề 03 càng 961 x 10.000 đồng và các số lô 38, 78, 87 x 10 điểm x 23.000 đồng/điểm. Tổng số tiền V bán số lô, số đề cho Ng là 900.000 đồng.

6. V bán cho Nguyễn Thế A (sinh năm 1987, trú tại xóm 1, xã NP, huyện N L, tỉnh Nghệ An) các số đề 14, 41, 69, 96, 09, 90, 45, 54, 16, 61, 89, 98, 43, 34, 18, 81, 36, 63 x 10.000 đồng = 180.000 đồng.

7. V bán cho Bạch Quang Đ (sinh năm 1990, trú tại xóm C, xã HS, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình) các số lô 36, 63, 00, 66, 89 x 10 điểm x 23.000 đồng/điểm và các số đề 36, 63, 00, 66, 89 x 20.000 đồng. Tổng số tiền V bán số lô, số đề cho Đ là 1.250.000 đồng.

8. V bán cho Hoàng Văn D (sinh năm 1989, trú tại xóm C1, xã TC, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ) các số đề 10, 15 x 5.000 đồng và số đề 66 x 10.000 đồng. Tổng số tiền V bán số lô, số đề cho D là 20.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà Lê Thị V bán số lô, số đề cho L, Lý Văn L1, Bùi Văn T, Hoàng Văn S, Phan Đình Ng, Nguyễn Thế A, Bạch Quang Đ và Hoàng Văn D trong ngày 31/12/2021 là 9.205.000 đồng. Trong đó: V chuyển cho Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Thái Nguyên số tiền là 1.450.000 đồng, chuyển cho người có tên Q 500.000 đồng, số tiền còn lại là 7.255.000 đồng V giữ lại để trả thưởng cho người chơi.

Ngoài ra, Lê Thị V còn khai bán cho những người khác (không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể), gồm: Bán cho người tên T các số đề 21, 22 x 10.000 đồng và số đề 3 càng 022 là 10.000 đồng; bán cho người tên L các số đề 25, 52 x 10.000 đồng và các số lô 25, 52 x 5 điểm x 23.000 đồng/điểm; bán cho người tên Huy các số lô 25, 81 x 5 điểm x 230.000 đồng/điểm; bán cho người tên L2 các số đề 82, 31 x 20.000 đồng và số đề 28 x 50.000 đồng; bán cho người tên H số đề 87 x 100.000 đồng, số đề 88 x 50.000 đồng và số đề 99 x 50.000 đồng; bán cho người tên N số đề 99 x 10.000 đồng và số lô 43 x 5 điểm x 23.000 đồng/điểm; bán cho người tên B các số đề 09, 90 x 10.000 đồng; số đề 3

càng 500 x 10.000 đồng; số đề 4 càng 2009 x 20.000 đồng và số lô xiên 2 (17 – 71) x 20.000 đồng; bán cho một người nam giới không quen biết các số đề 53, 35, 58, 85, 01, 10, 12, 21, 19, 91, 14, 41, 17, 71, 13, 31, 47, 74, 43, 34 x 5.000 đồng, các số đề dít 4 gồm: 04, 14, 24, 34, 44, 54, 64, 74, 84, 94 x 2000 đồng, các số đề dít 1 gồm: 01, 11, 21, 31, 41, 51, 61, 71, 81, 91 x 2.000 đồng và các số lô 76, 67, 78, 87 x 5 x 23.000 đồng/ điểm; bán cho người tên L số đề 89 x 85.000 đồng và số lô 89 x 5 điểm x 23.000 đồng/điểm; bán cho người tên M các số đề 40, 90 x 30.000 đồng; số đề 09 x 20.000 đồng và số đề 3 càng 940 x 20.000 đồng; bán cho người tên B các số đề đầu 6 gồm: 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69 x 5.000 đồng; các số lô 22, 54, 82 mỗi số x 3 điểm x 23.000 đồng/điểm; bán cho người nam giới có tên thường gọi là B2 các số lô 71, 12 x 5 điểm x 23.000 đồng/điểm; bán cho người tên P số lô 25 x 10 điểm x 23.000 đồng/điểm.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay Lê Thị V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu ở trên. Bị cáo khai ngày 31/12/2021 đã có hành vi bán số lô, số đề cho L, Lý Văn L1, Bùi Văn T, Hoàng Văn S, Phan Đình Ng, Nguyễn Thế A, Bạch Quang Đ và Hoàng Văn D thu được số tiền là 9.205.000 đồng. Trong đó: V chuyển cho Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Thái Nguyên số tiền là 1.450.000 đồng, chuyển cho người có tên Q 500.000 đồng, số tiền còn lại là 7.255.000 đồng V giữ lại để tự trả thưởng cho người chơi. Ngày hôm đó chưa đến thời gian quay thưởng thì V đã bị bắt nên không rõ kết quả như thế nào. Số tiền dự kiến chuyển cho Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Thái Nguyên là 1.450.000 đồng, chuyển cho người có tên Q 500.000 đồng bị cáo vẫn giữ chưa kịp chuyển đi.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKSPY ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lê Thị V về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Lê Thị V phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Lê Thị V từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; Về hình phạt bổ sung: Áp dụng áp khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo V từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước; Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu Đ1 ghi 01 điện thoại của Lê Thị V (OFO F11 PRO màu trắng tím, có số IMEI: 863980043403316) và số tiền: 7.755.000 đồng của Lê Thị V, của chị L 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu Đ2 01 điện thoại Iphone 6S (màu bạc, số số IMEI: 352092072280325); Anh Bùi Văn Tứ 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu Đ4 bên trong có 01 điện thoại OPPO Reno (màu đen, có số IMEI: 867329050387039); Anh Hoàng Văn Súc 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu DD5 bên trong có 01 Iphone 6, màu hồng, có số IMEI: 356649085390247; Anh Lý Văn L1 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu Đ3 bên trong có 01

điện thoại OPPO A5F (màu đỏ, có số IMEI: 868683045481177); Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật về tố tụng Nhà nước.

Tạm giữ số tiền 5.715.000đồng của Lê Thị V để đảm bảo thi hành án.

Về án phí hình sự: Buộc bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật về tố tụng Nhà nước.

Phản tranh luận, bị cáo không tranh luận gì, nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời nói sau cùng: bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị L, anh L, anh S, anh T (anh S và anh T đều có đơn xin xét xử vắng mặt) và người làm chứng nêu trên đều vắng mặt. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Xét thấy những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, định tội đối với bị cáo. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thị V tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, vật chứng thu giữ được. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định: Lê Thị V có làm hợp đồng bán xe số kiến thiết cho Công ty TNHH một thành viên xe số kiến thiết Thái Nguyên từ khoảng năm 2016. Do háms lợi, nên ngày 31/12/2021 tại tổ dân phố An Bình, phường ĐT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Lê Thị V đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề cho L, Lý Văn L1, Bùi Văn T, Hoàng Văn S, Phan Đình Ng, Nguyễn Thế A, Bạch Quang Đ và Hoàng Văn D thu được tổng số tiền là 9.205.000đồng (chín triệu hai trăm linh năm nghìn đồng) trong đó V chuyển cho Công ty TNHH một

thành viên xô số kiến thiết Thái Nguyên 1.450.000đồng (V đã liệt kê số tiền chuyển) và V khai dự kiến chuyển cho người có tên là Q không rõ địa chỉ 500.000đồng, nhưng V không có tài liệu để chứng minh do vậy không chấp nhận số tiền V dự kiến chuyển cho người tên là Q. Theo mục 5, Điều 1 Nghị quyết số 01/2010 ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì tổng cộng số tiền Lê Thị V sử dụng đánh bạc được xác định là 7.755.000 đồng (bảy triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Như vậy hành vi của bị cáo Lê Thị V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Do đó bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lê Thị V về tội danh và Điều luật đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”.*

*3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.*

[4]. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, xong hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, cờ bạc là tệ nạn xã hội, không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế, gia đình của bị cáo mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm tam vỡ hạnh phúc gia đình. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử bằng pháp luật hình sự là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội của bị cáo: Do bị cáo hám lời, muốn kiếm tiền một cách nhàn hạ, bất chính nên dẫn bị cáo đến việc phạm tội.

[6]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt: Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cho bị được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử thấy: Ngày 19/7/2019 bị cáo bị Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng tại Quyết định số 2707/QĐ-XPHC (V đã nộp tiền phạt ngày 25/7/2019), đến ngày 31/12/2021 thực hiện hành vi phạm tội, đã được hơn 02 năm. Theo quy định tại điểm 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán

Tòa án nhân dân Tối cao và Nghị Quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 “Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Do đó có đủ căn cứ để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, lời thỉnh cầu của bị cáo, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương mà không cần phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội vẫn có thể cải tạo bị cáo thành người tốt và làm ăn lương thiện được.

Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tại phiên tòa là phù hợp, được chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích vụ lợi nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nhất định để nộp ngân sách Nhà nước.

[8]. Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu Đ1 ghi 01 điện thoại của Lê Thị V (OFO F11 PRO màu trắng tím, có số IMEI: 863980043403316) và số tiền: 7.755.000đồng của Lê Thị V đây là dụng cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và tiền thu lợi bất chính mà có, nay cần tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền còn lại 5.715.000đồng của Lê Thị V xét thấy không liên quan đến vụ án lẽ ra cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên do bị cáo bị áp dụng hình phạt bổ sung nên cần tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu Đ2 01 điện thoại Iphone 6S (màu bạc, số số IMEI: 352092072280325) thu giữ của chị L; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu Đ4 bên trong có 01 điện thoại OPPO Reno (màu đen, có số IMEI: 867329050387039) thu giữ của anh Bùi Văn T; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu Đ5 bên trong có 01 Iphone 6, màu hồng, có số IMEI: 356649085390247 thu giữ của anh Hoàng Văn S và 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu Đ3 bên trong có 01 điện thoại OPPO A5F (màu đỏ, có số IMEI: 868683045481177) thu giữ của anh Lý Văn L1. Quá trình điều tra xác định những người này đã dùng điện thoại để đánh bạc với Lê Thị V. Tuy nhiên số tiền sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), nhân thân các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan Công an thành phố Phổ Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng theo quy định của pháp luật là đúng quy định, do vậy số điện thoại này không tịch thu sung quỹ Nhà nước mà cần trả lại chị L, anh L1, anh T, anh S là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.



[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Thị V phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt chính:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Lê Thị V 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị V cho UBND phường ĐT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Lê Thị V phải nộp 12.000.000đồng (mười hai triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu Đ1 ghi 01 điện thoại của Lê Thị V (OFO F11 PRO màu trắng tím, có số IMEI: 863980043403316) và số tiền: 7.755.000đồng của Lê Thị V.

- Tạm giữ 5.715.000đồng (năm triệu tám bảy trăm mười lăm nghìn đồng) còn lại của Lê Thị V để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho: Chị L 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu Đ2 01 điện thoại Iphone 6S (màu bạc, số số IMEI: 352092072280325); anh Bùi Văn T: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu Đ4 bên trong có 01 điện thoại OPPO Reno 5 (màu đen, có số IMEI: 867329050387039); anh Hoàng Văn S: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu Đ5 bên trong có 01 Iphone 6, màu hồng, có số IMEI: 356649085390247; anh Lý Văn L1: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu Đ3 bên trong có 01 điện thoại OPPO A5F (màu đỏ, có số IMEI: 86863045481177).

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 04 tháng 11 năm 2022 và Ủy nhiệm chi số 332 ngày 08 tháng 11 năm 2022).*

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Thị V phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKDND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- Thi hành án hs;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Chi cục THADS thành phố Phổ Yên;
- UBND phường ĐT;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**  
**(Đã ký tên)**

**Hà Thị Thu Thủy**